HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU, KHÓA XI	*Gia Lai, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU, HĐND TỈNH KHOÁ XI
(*Ngày 10/12/2020*)

Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh Khóa XI từ ngày 08 - 10/12/2020 đã chia làm 05 tổ để thảo luận. Qua thảo luận tại các tổ đã có trên 126 lượt ý kiến tham gia với nhiều vấn đề được đại biểu quan tâm. Các ý kiến đã bày tỏ sự đồng tình cao với các báo cáo của HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Hầu hết các ý kiến cho rằng: Mặc dù gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 nhưng với tinh thần đoàn kết, thống nhất, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và sự cộng đồng của doanh nghiệp, tình hình kinh tế-xã hội của tỉnh trong năm 2020 đã đạt được những kết quả quan trọng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững.

Có một số ý kiến đóng góp về những tồn tại, hạn chế và một số vấn đề cần lưu ý, các ý kiến,kiến nghị, đề xuất đối với từng nội dung cụ thể, Thư ký Kỳ họp tổng hợp báo cáo HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ Mười sáu như sau:

I. CÁC BÁO CÁO CỦA HĐND TỈNH

1. Các báo cáo số 178/BC-HĐND ngày 30/11/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

- Đa số các đại biểu đánh giá cao chất lượng hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh năm 2020. Hoạt động của Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh ngày càng hiệu quả, thiết thực hơn, như: Công tác chuẩn bị cho giám sát, hậu giám sát được Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh thực hiện tốt; công tác thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp được thực hiện kỷ lưỡng; công tác tổ chức kỳ họp có chuyển biến tích cực, đặc biệt trong năm 2020 đã tổ chức 05 kỳ họp để giải quyết các công việc cấp bách, quan trọng của tỉnh, các kỳ họp đã hạn chế việc đọc báo cáo, thời gian đại biểu nghiên cứu, thảo luận tăng lên so với thời gian tổ chức kỳ họp, đây là cách làm khoa học đề nghị tiếp tục thực hiện trong những kỳ họp sau.

- Trong quá trình hoạt động của HĐND tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế, đề nghị HĐND tỉnh khắc phục trong thời gian tới như: Hoạt động giám sát của đại biểu và Tổ đại biểu vẫn chưa được phát huy; đề nghị đại biểu cần nâng cao chất lượng các cuộc tiếp xúc cử tri được tổ chức ở cấp xã và nhất là việc các cơ quan, ban

ngành trả lời, giải quyết các kiến nghị của cử tri ngay tại buổi tiếp xúc một cách hiệu quả nhất.

2. Báo cáo số 177/BC-HĐND ngày 30/11/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến Kỳ họp thứ Mười ba và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo giải quyết dứt điểm đối với kiến nghị của cử tri của huyện Ia Grai:

+ Có biện pháp tăng cường, phối hợp với các cấp chính quyền ở địa phương quản lý các phương tiện tàu thuyền hoạt động vận chuyển người tại các điểm du lịch thuộc địa bàn 03 xã Ia Grăng, Ia Khai và Ia O, huyện Ia Grai.

+ Giải quyết hỗ trợ cho các hộ dân của 04 xã Ia Sao, Ia Hrung, Ia Dêr, Ia Pếch thuộc huyện Ia Grai có diện tích đất trồng lúa, cà phê, hoa màu bị bồi lấp, ngập úng do việc thi công đường Hồ Chí Minh, đoạn tuyến tránh đô thị thành phố Pleiku. Cử tri huyện Ia Grai đã thắc mắc nhiều lần cùng tuyến đường này nhưng các hộ dân của thành phố Pleiku đã được giải quyết hỗ trợ, còn các hộ dân của huyện Ia Grai chưa được hỗ trợ.

3. Báo cáo số 181/BC-HĐND ngày 02/12/2020 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020

Đại biểu và cử tri đánh giá cao sự tâm huyết và trách nhiệm của Thường trực HĐND tỉnh đối với việc tổ chức giám sát nội dung này. Đoàn giám sát đã đi hơn một tháng với nhiều địa phương, đơn vị và đi thực tế 61 công trình, dự án. Báo cáo đã đánh giá đầy đủ các tồn tại, hạn chế của quá trình thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về đầu tư công trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 và đưa ra các nguyên nhân, đề xuất các ý kiến, kiến nghị cụ thể. Theo một số đại biểu, đây là một nội dung có ý nghĩa rất lớn để rút kinh nghiệm cho quá trình xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, do đó đại biểu đề nghị Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục hậu giám sát việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo 181/BC-HĐND ngày 02/12/2020 của Thường trực HĐND tỉnh.

4. Dự thảo nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2021 của HĐND tỉnh

Căn cứ khoản 1 Điều 78 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 "HĐND tỉnh quyết định kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ vào kỳ họp thứ nhất của HĐND đối với năm bắt đầu nhiệm kỳ và vào kỳ họp cuối cùng của năm trước đó đối với các năm tiếp theo của nhiệm kỳ theo đề nghị của Thường trực HĐND"; tuy nhiên theo Dự thảo nghị quyết kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2021 của HĐND tỉnh thì HĐND tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021 quyết định toàn bộ kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2021 cho nhiệm kỳ 2021-2026, vậy có phù hợp với

quy định trên hay không. Đề nghị Thường trực HĐND tỉnh làm rõ để HĐND cấp huyện có cơ sở xây dựng nghị quyết HĐND cấp huyện.

II. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Báo cáo số 167/BC-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công năm 2020, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021.

- Đa số đại biểu HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo của UBND tỉnh, năm 2020 mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh (Covid-19, Bạch hầu...), biến đổi khí hậu, thiên tai,... tác động đến các mặt đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh. Dự ước có 15/21 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch mà nghị quyết HĐND tỉnh đề ra và những khó khăn, hạn chế đã tác động đến 06/21 chỉ tiêu không đạt kế hoạch trong năm 2020, đề nghị UBND tỉnh giải thích thêm ngoài nguyên nhân do dịch bệnh Covid - 19 và thiên tai biến đổi khí hậu thì còn các nguyên nhân nào đã ảnh hưởng đến 06/21 chỉ tiêu không đạt trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

- Đề nghị UBND tỉnh nên đưa vào các báo cáo đánh giá thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh về công tác tuyên truyền, cảnh báo cho toàn dân về tác hại của việc phá rừng, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đã gây ra bão lụt, lũ quét, sạt lở đất làm ảnh hưởng lớn đến cuộc sống của người dân Việt Nam cũng như cả thế giới, đề ra giải pháp căn cơ, tập trung nguồn lực để trồng rừng, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường.

1.1. Lĩnh vực kinh tế

a) Nông lâm nghiệp - Thủy lợi:

- Về trồng rừng: Đề nghị tổ chức sơ kết đánh giá việc triển khai kế hoạch trồng rừng từ 2017-2020, để tháo gỡ những khó khăn trong qua trình thực hiện. Vì tỉnh ứng kinh phí để trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển; diện tích trồng rừng xa đường giao thông, hoặc không có đường thì việc đầu tư phải tính cao hơn các vùng thuận lợi (làm đường, vận chuyển,…); cần tính toán địa bàn trồng rừng cho phù hợp vì càng về sau thì diện tích rừng trồng càng khó (địa hình dốc, khó khăn, vận chuyển giống khó khăn), đề nghị có hướng đầu ra cho các sản phẩm từ rừng trồng như cây keo trồng từ 2017 cho thu hoạch, khai thác trên địa bàn tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuyển đổi mô hình Công ty sang BQL rừng phòng hộ để thuận lợi trong công tác quản lý loại rừng nhất là nơi có các loại gỗ nhóm I, II.

- Đề nghị xem xét lại về tỉ lệ che phủ rừng hiện nay, do có sự chênh lệch số liệu giữa tỉnh và Trung ương. Theo báo cáo của tỉnh, tỉ lệ che phủ rừng đạt 46,6% (kể cả cây cao su) và Trung ương đánh giá tỉ lệ che phủ rừng của tỉnh đạt mức 40,2%. Cần xác định đúng tỉ lệ che phủ rừng hiện nay để có cơ sở đánh giá hiện trạng và xây dựng giải pháp nhằm nâng cao tỉ lệ che phủ rừng trong thời gian đến.

- Về hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra đối với sản xuất nông nghiệp trên địa bàn

tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra theo đúng quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về thực hiện hỗ trợ kịp thời, trực tiếp bằng tiền hoặc bằng giống cây, gia súc, gia cầm, hiện vật theo nhu cầu hỗ trợ của người dân để kịp thời khôi phục sản xuất.

- Vừa qua, đời sống người dân trên địa bàn huyện Krông Pa gặp nhiều khó khăn do thiên tai, lũ lụt, ước tính thiệt hại hơn 3.000 ha cây mỳ (khoảng 4 tỷ đồng) chưa kể các loại cây trồng khác, nhưng việc hỗ trợ chưa được triển khai kịp thời, đại biểu đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu hỗ trợ kịp thời cho người dân.

- Những năm gần đây, dịch virus khảm lá trên cây mỳ xuất hiện gây dịch bệnh với diện tích tương đối lớn tại huyện Krông Pa, dịch bệnh làm cho năng suất cây trồng giảm mạnh ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của bà con nông dân trên địa bàn huyện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành nông nghiệp sớm có giải pháp nghiên cứu để phòng, chống bệnh virus khảm lá trên cây mỳ nhằm giảm thiệt hại cho bà con nông dân trồng mỳ.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan nghiên cứu phương pháp sản xuất nguyên liệu sấy thuốc lá thay thế phương pháp sấy thuốc lá bằng củi như hiện nay.

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục hỗ trợ kinh phí trồng rừng cho các huyện, hiện nay hỗ trợ chưa đủ theo quy định.

- Chủ trương của tỉnh xây dựng huyện Phú Thiện thành huyện nông thôn mới, ngành nông nghiệp được xác định là ngành trọng tâm để phát triển trong chương trình xây dựng nông thôn mới của huyện, do đó đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quan tâm hơn nữa đến lĩnh vực nông nghiệp của huyện Phú Thiện trong thời gian tới.

- Có ý kiến cho rằng hiện nay tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp ngày càng tinh vi, do chế tài xử lý chưa đủ mạnh, chưa đủ sức răn đe, đề nghị UBND tỉnh có kiến nghị với bộ, ngành Trung ương nghiên cứu sửa đổi Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp theo hướng tăng chế tài xử phạt vi phạm hành chính và tăng mức phạt hình sự để đủ sức răn đe hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, tạo điều kiện cho địa phương thực hiện tốt việc quản lý bảo vệ rừng.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo địa phương thực hiện hoàn chỉnh hồ sơ để trình Trung ương chuyển đổi 4.700 ha rừng nghèo tại vùng tưới Hồ thủy lợi Ia Mơr, huyện Chư Prông.

- UBND tỉnh chậm đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng, chưa đánh giá nguyên nhân chậm thực hiện nội dung này, đại biểu đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân và thông tin cho đại biểu biết hiện nay nội dung này đang thực hiện ở giai đoạn nào.

- Việc trồng rừng không mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân nên người dân thật sự chưa mặn mà với việc trồng rừng. Hiện nay một số địa phương như Krông Pa, Chư Pưh tỷ lệ cây chết cao; đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có chính sách hỗ trợ kinh phí hoặc giống cho người dân trồng dặm lại diện tích cây chết.

- Đề nghị khi thực hiện việc giao khoán diện tích, bảo vệ rừng cho các tổ chức, hộ gia đình cần giao diện tích phù hợp để đảm bảo công tác tuần tra, bảo vệ, tránh tình trạng giao diện tích nhiều trong khi nhân lực hạn chế, không đảm bảo công tác quản lý, bảo vệ rừng.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 75/2015/NĐ-CP chỉ mới thực hiện mỗi chính sách hỗ trợ khoán bảo vệ rừng. Các chính sách còn lại như: Khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung; hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; hỗ trợ trồng rừng phòng hộ; trợ cấp gạo trồng rừng thay thế nương rẫy; chính sách tín dụng trên địa bàn tỉnh chưa được thực hiện. Do các hộ gia đình chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất của cấp có thẩm quyền. Đề nghị UBND tỉnh sớm phê duyệt kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất cho thuê đất của các huyện để thực hiện trong năm 2021.

- Việc phát triển rau, củ, quả có Nghị quyết Tỉnh ủy ban hành nhưng trong báo cáo UBND tỉnh chưa thể hiện đầy đủ chiến lược về vấn đề này, nhất là chính sách thu hút doanh nghiệp để hỗ trợ đầu ra cho người dân sản xuất rau, củ, quả.

- Có ý kiến cho rằng thời gian gần đây, Công ty TNHH MTV Chăn nuôi bò Trung Nguyên tự ý xây dựng trang trại chăn nuôi bò tập trung trên diện tích đất rừng nhưng chưa được cơ quan chức năng phát hiện, xử lý kịp thời. Tính đến cuối tháng 11/2020, dự án chăn nuôi bò tại xã Ia Puch, huyện Chư Prông do Công ty TNHH MTV Chăn nuôi bò Trung Nguyên (trụ sở TP Pleiku, Gia Lai) làm chủ đầu tư chưa được cấp quyết định chủ trương đầu tư theo quy định; chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt nhưng đã đi vào hoạt động từ trước đó rất lâu. Đồng thời, Công ty này đã chuyển mục đích trái phép diện tích đất xây dựng chuồng trại trên đất thuộc quy hoạch 3 loại rừng của tỉnh, với tổng diện tích dự án 193,9ha; trong đó có 49,19 ha là đất trồng cao su trước đây thuộc quy hoạch 3 loại rừng. Hiện nay, Công ty TNHH MTV Chăn nuôi bò Trung Nguyên đã xây dựng trang trại rộng 18 ha trong diện tích 49,19 ha thuộc quy hoạch 3 loại rừng. Trang trại chăn nuôi này cũng đã đi vào hoạt động từ tháng 9/2020 với số lượng khoảng 4.000 con bò thịt khi chưa hoàn thiện hồ sơ và các thủ tục pháp lý liên quan. Đề nghị các cơ quan chức năng khẩn trương kiểm tra, xử lý kịp thời vi phạm nêu trên.

b) Công nghiệp:

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh đầu tư phát triển điện mặt trời tràn lan, đối với các Nhà đầu tư lớn thì yên tâm về các thiết bị đấu nối. Tuy nhiên, hiện nay ở một số địa phương như: Chư Prông, Đức Cơ,... đã có hiện tượng các chủ đầu tư biến tướng hình thức phát triển công nghệ cao nhưng thực tế xây dựng điện áp mái và sử dụng các

thiết bị không đảm bảo chất lượng, không có cơ quan nào kiểm nghiệm, có nguy cơ cháy, nổ và thực tế hiện tượng này đã xảy ra. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành chức năng có biện pháp quản lý chặt chẽ việc phát triển năng lượng mặt trời trên địa bàn tỉnh.

- Đại biểu đề nghị tỉnh kiến nghị với trung ương vì việc thực hiện dự án đường dây 500 KV thì người dân được hỗ trợ đất và tài sản trên đất là 20% giá trị, nhưng khi thực hiện đường dân 220KV thì lại được hỗ trợ 80% nên có sự so sánh của người dân khi thực hiện hai dự án trên.

c) Đầu tư - Xây dựng – Giao thông vận tải:

- Hiện nay, trên địa huyện Chư Pưh chỉ có Hồ chứa nước Plei Thơ Ga, trong khi nhu cầu nước tưới để phục vụ sản xuất nông nghiệp rất lớn, đại biểu đề nghị UBND tỉnh quan tâm xây dựng hồ chứa nước cho huyện Chư Pưh.

- UBND tỉnh đã có Đề án xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh nhưng chưa có nguồn lực và kinh phí. Đề nghị tỉnh quan tâm bố trí nguồn lực, nhân lực và vật lực để thực hiện đề án.

- Hiện nay một số dự án trên địa bàn tỉnh chưa được đầu tư, xây dựng như: Nhà ở xã hội; khu xử lý tái chế rác thải; khu hỏa táng, do đó đề nghị UBND tỉnh quan tâm, đẩy mạnh việc quy hoạch và thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án trên để tạo điều kiện cho địa phương ngày càng phát triển hơn.

- Đề nghị UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ thi công dự án khu công nghiệp Nam Pleiku để sớm thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư trong tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, cải thiện đời sống nhân dân.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Bến xe huyện Đức Cơ sớm khắc phục các sai phạm liên quan đến việc xây dựng các công trình trái phép đã được UBND tỉnh kết luận vì cử tri kiến nghị nhiều lần nhưng đến nay Bến xe huyện Đức Cơ vẫn chưa khắc phục các sai phạm trên.

- Đề nghị các địa phương khi triển khai thực hiện chương trình kiên cố hóa giao thông cần lựa chọn loại kết cấu áo đường cho phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất và nhu cầu sử dụng của từng địa phương, đồng thời vận động người dân xây dựng hệ thống thoát nước, hệ thống cọc tiêu, biển báo và thường xuyên duy tu bảo dưỡng để tăng tuổi thọ của công trình.

d) Tài chính - Ngân hàng:

Đề nghị cấp ủy đảng, chính quyền các cấp cần xác định nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trong chương trình và kế hoạch, hoạt động thường xuyên của các cấp ủy, các ngành, địa phương và đơn vị. Tổ chức thực hiện tốt chủ trương huy động các nguồn lực cho tín dụng chính sách xã hội gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn, phát triển giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

đ) Khoa học – Công nghệ, Thông tin – truyền thông:

- Hiện nay đã có hệ thống truyền thanh không dây lắp đặt cho 175 xã, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm bố trí kinh phí thực hiện và xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với phong tục, tập quán và cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của người dân địa phương để công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đạt hiệu quả.

- Về xây dựng các giải pháp xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế xã hội, nên tham khảo các tỉnh Bình Định, Phú Yên để xây dựng các giải pháp lâu dài: Nên dựa vào KHCN, CCHC để phát huy tiềm năng như: Xây dựng các khu công nghiệp, Khu nông nghiệp công nghệ cao... Báo cáo định kỳ hằng năm về việc áp dụng KHCN để có nhìn nhận đúng vai trò của KHCN trong xây dựng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

e) Tài nguyên - Môi trường:

- Hiện nay số giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng chưa giao cho chủ sử dụng đất trên toàn tỉnh hơn 12.000 giấy chứng nhận, tập trung chủ yếu là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, do không có tiền nộp các khoản nghĩa vụ của chủ đất như thuế sử dụng đất và các lệ phí theo quy định và trách nhiệm của chính quyền địa phương. Đề nghị cơ quan chuyên môn có liên quan nghiên cứu giải pháp đề xuất cơ quan có thẩm quyền có chính sách hỗ trợ về cấp GCNQSD đất; đồng thời, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp chấn chỉnh, xử lý đối với các địa phương để tồn đọng nhiều GCNQSD đất chưa cấp phát cho chủ sử dụng đất.

- Theo quy định hiện nay, Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc tỉnh quản lý đã gây rất nhiều khó khăn trong việc quản lý đất đai cho cấp huyện. Đề nghị UBND tỉnh có kiến nghị với các bộ, ngành chức năng nghiên cứu chuyển Văn phòng đăng ký đất đai về cấp huyện quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho cấp huyện trong việc cấp giấy CNQSD đất và giải quyết tranh chấp đất đai cho người dân địa phương.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Y tế:

- Đề nghị tăng cường vacxin phòng bệnh bạch hầu để kịp thời tiêm phòng cho người dân, nâng cao sức khỏe cộng đồng, phòng ngừa dịch bệnh trong giai đoạn dịch có nguy cơ bùng phát.

- Công tác y tế còn bất cập, tỷ lệ tuyển dụng bác sĩ qua các năm đạt rất thấp so với nhu cầu; tỷ lệ bác sĩ/vạn dân tuy đạt so với Nghị quyết 148/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh Gia Lai về kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội giai đoạn 2016-2020, song không đồng đều, có sự chênh lệch giữa vùng đô thị, thành phố, thị xã so với những địa phương khác. Đề nghị UBND tỉnh tổ chức hội nghị để bàn, tìm ra giải pháp, mặc dù có nguồn cử tuyển bác sĩ, nhưng chưa quan tâm sử dụng nguồn này để khắc phục tình trạng thiếu bác sĩ, đồng thời có chính sách thu hút bác sĩ về địa phương công tác, nhất là cấp huyện, xã.

b) Văn hóa - Thể thao - Du lịch:

Thực hiện Chương trình số 43-CTr/TU ngày 26/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai các chương trình xúc tiến kích cầu du lịch Gia Lai, đề nghị UBND tỉnh đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình trên (danh mục đầu tư, số kinh phí đã đầu tư cho du lịch) và đề nghị tỉnh tiếp tục hỗ trợ kinh phí để thực hiện phục dựng các lễ hội, xây dựng đường giao thông, nhà rông và các nội dung có liên quan để kích cầu du lịch cho tỉnh trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

c) Giáo dục và đào tạo:

- Để làm tốt công tác thực hiện chương trình phổ thông mới, huyện Chư Pưh đã tổ chức rà soát nhu cầu xây dựng thêm phòng học, nhu cầu xây dựng trường, lớp học của huyện rất lớn, dự kiến nguồn ngân sách của huyện sẽ xây dựng 59 phòng học, còn 84 phòng huyện không thể đảm bảo ngân sách để thực hiện. Đề nghị HĐND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí nguồn ngân sách tỉnh trong giai đoạn đầu tư công 2021-2025 để đầu tư đáp ứng yêu cầu xây dựng phòng học trên địa bàn huyện Chư Pưh.

- Đại biểu đơn vị huyện Đăk Đoa có ý kiến: Thực hiện Văn bản số 5075 ngày 26/9/2020 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ, theo đó văn bản đã quy định hợp đồng giáo viên bậc mầm non, Tiểu học trong định mức, đảm bảo giảng dạy theo chương trình cải cách giáo dục và sách giáo khoa mới của năm học 2020-2021 (ví dụ: Mầm non: 1,2 giáo viên/lớp; Tiểu học 2 giáo viên/lớp), đảm bảo đủ giáo viên dạy 02 buổi/ngày chỉ hướng dẫn hợp đồng lao động, không hướng dẫn chi trả chế độ từ nguồn kinh phí ngân sách cấp nào, ngân sách tỉnh hay ngân sách huyện chưa rõ; đồng thời UBND tỉnh cũng đã ban hành văn bản số 1861 ngày 09/9/2020 về việc giải quyết biên chế và xử lý hợp đồng lao động trong sự nghiệp giáo dục và y tế trong đó cũng quy định hợp đồng lao động trong định mức đối với giáo viên mầm non, tiểu học.

- Năm học 2020-2021 thực hiện chương trình sách giáo mới, huyện Đak Đoa gặp khó khăn về cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học, đội ngũ giáo viên thiếu, nếu không có sự quan tâm kịp thời thì sẽ gặp khó khăn cho năm học 2021-2022, đề nghị UBND tỉnh quan tâm vấn đề này.

- Hiện nay tình trạng thiếu giáo viên đã được tỉnh quan tâm cho hợp đồng giáo viên nhưng chưa có hướng dẫn, chưa có kinh phí để thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn để các địa phương thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh có kiến nghị với Trung ương bổ sung tuyển viên chức đối với Tổ Văn phòng (văn thư, thư viện,…) cho trường học để đảm bảo phù hợp với tiêu chí về giáo dục đối với việc Xây dựng nông thôn mới.

- Trong quá trình triển khai thực hiện một số quy định tại Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh *về việc quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh*

theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ về việc Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn có một số bất cập như chế độ chi trả cho nhân viên cấp dưỡng thấp, không phù hợp; khoảng cách mở lớp bán trú chưa hợp lý. Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh sớm trình HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết 37/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh.

- Sau khi thực hiện sáp nhập thành lập trường Cao đẳng Gia Lai, trường có 05 điểm đào tạo, dẫn đến khó khăn về công tác quản lý, điều hành. Sau khi sáp nhập, năm nay trường tuyển 1.200 em, các năm trước chỉ tuyển được 600 đến 700 em, làm phá vỡ kế hoạch bố trí ký túc xá, không đủ chỗ cho học sinh ở (thiết kế ban đầu chỉ từ 160 đến 300 em). Cơ sở vật chất, ký túc xá các trường trung cấp sáp nhập vào đã xuống cấp hư hỏng trầm trọng, không sử dụng được, đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí.

- Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp, mô hình đào tạo lớp 9^+ không có kinh phí đào tạo văn hóa, chỉ có kinh phí đào tạo chuyên môn, đây là chủ trương mới 60% học sinh học nghề thuộc diện này. Trong thời gian tới, đề nghị HĐND có định hướng phê chuẩn kinh phí cho trường Cao đẳng đối với hình thức đào tạo lớp 9+.

- Đối với đào tạo nghề đối với các lớp nghệ thuật có đặc thù riêng, chi trả theo định mức riêng và lớp không đủ học viên theo nghị quyết của HĐND tỉnh, gặp khó khăn trong việc chi trả chế độ, lương cho giáo viên giảng dạy các lớp nghệ thuật này.

d) Công tác lao động – Thương binh – Xã hội:

- Chỉ tiêu giảm nghèo năm 2021 đảm bảo theo mức giảm nghèo theo quy định của Trung ương. Đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm hơn nữa đến việc chỉ đạo, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động công dân chủ động lao động sản xuất, nâng cao tinh thần vượt khó, giảm nghèo và các chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, nâng cao vai trò trách nhiệm của cán bộ, cộng tác viên thực hiện công tác giảm nghèo, có giải pháp bố trí cán bộ công tác ổn định để phát huy hiệu quả; xây dựng kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021-2025; rà soát các hộ nghèo, phân loại nhóm hộ, xác định nguyên nhân, tổng hợp nguồn lực để thực hiện công tác giảm nghèo.

- Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai nên doanh nghiệp gặp khó khăn chậm đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động, quan hệ lao động ở một số nơi gay gắt như: Ban Quản lý vệ sinh môi trường đô thị huyện Chư Pưh, Công ty Kinh doanh Hàng xuất khẩu Quang Đức, Nông trường Ia Pal - Công ty TNHH Cà phê Gia Lai,... dẫn đến tụ tập đông người, khiếu kiện, khiếu nại phức tạp trên địa bàn tỉnh. Trong đó Công ty Kinh doanh Hàng xuất khẩu Quang Đức còn nợ lương của công nhân. Mặc dù đã có chỉ đạo của cấp có thẩm quyền nhưng hiện nay các vụ việc trên chưa được giải quyết dứt điểm. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, yêu cầu các sở ngành có giải pháp quyết liệt để giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành đánh giá lại toàn diện về công tác đào tạo nghề của tỉnh để đề ra các giải pháp đào tạo ngành nghề phù hợp với nhu cầu và xu hướng chung của đất nước và trên thế giới đáp ứng được công cuộc Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa, đồng thời có chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con em đồng bào dân tộc thiểu số.

đ) Công tác dân tộc:

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hôn nhân và gia đình, nhất là tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số, có chế tài xử lý nghiêm minh đối với những vi phạm này.

- Đề nghị chính quyền địa phương các cấp cần triển khai hiệu quả Nghị quyết số 88/NQ-CP của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.3. Xây dựng nông thôn mới

Hiện nay, chưa có quy định hỗ trợ trực tiếp cho sản phẩm OCOP và đơn vị tham gia OCOP. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm xây dựng định mức hỗ trợ trực tiếp cho sản phẩm và đơn vị tham gia OCOP.

1.4. Lĩnh vực nội chính

a) Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

- Đề nghị có các giải pháp quyệt liệt, xây dựng chương trình hành động về phòng, chống tội phạm ma túy đang có dấu hiệu xâm nhập vào trường học, các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp như: Tội xâm phạm tình dục trẻ em chiếm tỷ lệ cao; số người chết do tai, tệ nạn khác xảy ra nhiều (308 người); các vụ việc vi phạm Luật Lâm nghiệp tăng so với cùng kỳ; tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông có xu hướng gia tăng, gây thiệt hại lớn với nhiều phương thức, thủ đoạn phạm tội mới. Một số ngành, địa phương ở cấp huyện, cấp xã trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân còn chậm. Đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới cần có giải pháp quyết liệt khắc phục tình trạng này.

- Hiện nay, tình trạng lợi dụng sự thiếu hiểu biết của người đồng bào DTTS để lừa ký chuyển nhượng giấy CNQSDĐ cho các đối tượng lừa đảo đã xuất hiện ở một số địa phương. Đề nghị HĐND tỉnh quan tâm giám sát đến nội dung này.

- Cần có giải pháp xử lý nghiêm tình trạng học sinh sử dụng xe mô tô, gắn máy có phân khối trên 50cm^3 xảy ra tai nạn giao thông trong thời gian gần đây.

b) Công tác nội vụ:

Quá trình thực hiện điều chuyển công chức cấp xã lên cấp huyện theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019 còn vướng mắc, bất cập. Hiện nay, việc thực hiện quy trình công tác cán bộ, công chức cấp xã nhưng giữa khối Đảng, đoàn thể và khối chính quyền thực hiện quy

trình khác nhau (khối chính quyền thì giao cho Phòng Nội vụ huyện thực hiện, khối Đảng, đoàn thể do Ban Tổ chức thực hiện). Đề nghị các sở, ban ngành liên quan có ý kiến thống nhất để thực hiện thống nhất.

c) Cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, kêu gọi đầu tư:

- Có ý kiến đề nghị UBND tỉnh nêu ra các giải pháp cụ thể hơn để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, trong đó tập trung vào tiêu chí pháp lý và tính năng động của chính quyền cấp tỉnh. Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) năm 2019 còn thấp, phải tập trung cải thiện tiêu chí về cải cách thủ tục hành chính, chỉ số xây dựng và thực hiện văn bản QPPL cấp tỉnh, đề nghị UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo.

- Thực hiện đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ dịch vụ hành chính công sang Bưu điện tỉnh, đề nghị tổ chức sơ kết, đánh giá việc triển khai thực hiện, đồng thời đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn trong việc lấy kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước trả cho Bưu điện trong thực hiện đề án trên để các địa phương thực hiện cho đúng quy định.

2. Báo cáo số 158/BC-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh về tình hình công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo…

Đa số đại biểu cơ bản thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh về kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. Đại biểu có ý kiến hiện nay Luật chưa quy định về quy trình giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị nên trong quá trình xử lý còn lung túng. Đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới cần khắc phục các tồn tại nêu trong báo cáo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh của công dân.

3. Báo cáo số 164/BC-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2020

- Trong báo cáo, UBND tỉnh đã khẳng định tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp vẫn còn xảy ra 481 vụ, tăng 5 vụ so với cùng kỳ, đủ điều kiện và đã xét xử hình sự 51 vụ, như vậy xét xử rất ít, bộ máy có, công cụ có nhưng tình hình vi phạm ngày càng tinh vi. Đề nghị làm rõ nguyên nhân vì sao ? Do chế tài xử lý chưa đủ mạnh, chưa đủ sức răn đe, hay còn có nguyên nhân nào khác ?

- Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em vẫn còn và có xu hướng tăng, trong năm xảy ra 49 vụ, tăng 13 vụ so với cùng kỳ, đề nghị UBND tỉnh nêu rõ giải pháp cụ thể để chấm dứt tình trạng này.

4. Báo cáo số 172/BC-UBND ngày 20/11/2020 của UBND tỉnh về tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020

Đề nghị UBND tỉnh cần báo cáo đầy đủ số liệu triển khai thanh tra, kiểm tra việc xây dựng cơ bản và thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

để đại biểu HĐND tỉnh nắm thêm thông tin, phục vụ cho hoạt động giám sát.

5. Công văn số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh về việc trả lời và chỉ đạo giải quyết một số ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Mười sáu, HĐND tỉnh khóa XI.

- Tại công văn số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020 của UBND tỉnh trả lời ý kiến, kiến nghị của huyện Ia Grai: *"Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiểm tra, sửa chữa đoạn đường thuộc tỉnh lộ 664 đoạn từ đồn Biên phòng Ia O đến điểm tiếp giáp Quốc lộ 14C (tại Công trình thủy điện Sê San 4, xã Ia O, huyện Ia Grai) dài khoảng 05km, do những năm qua không được sửa chữa, hiện nay đoạn đường đã xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến việc lưu thông, đi lại của người dân trên địa bàn"*. Trả lời của UBND tỉnh là trách nhiệm của UBND huyện, trong khi đó, tuyến đường này thuộc tỉnh quản lý, vậy UBND huyện bố trí kinh phí sửa chữa có đúng thẩm quyền hay không ?

- Tuyến đường từ huyện Kông Chro đến huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên kết nối lên Tây Nguyên chưa được triển khai, tuy UBND tỉnh đã trả lời tại báo cáo trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri số 2524/BC-UBND ngày 08/12/2020 nhưng đại biểu không đồng tình với trả lời của UBND tỉnh, đề nghị tỉnh đầu tư nâng cấp thông tuyến đường này, để tạo điều kiện phát triển KT-XH trong vùng.

- Một số nội dung UBND tỉnh trả lời tại công văn số 2425/UBND-NC ngày 08/12/2020 Đại biểu không thống nhất như:

+ Đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng bổ sung số giáo viên còn thiếu cho trường THCS và THPT Kon Hà Nừng huyện Kbang hiện có 06 lớp trung học phổ thông (tương đương 13 giáo viên đứng lớp), tuy nhiên, chỉ mới có 02 giáo viên hiện có (mônVật Lý - Kỹ thuật Công nghiệp và Giáo dục - Quốc phòng).

+ Đại biểu đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Bộ NN&PTNT nghiên cứu sửa đổi về xây dựng công trình thủy lợi mang tính khả thi hơn để áp dụng trên địa bàn tỉnh. Vì khi thực hiện Nghị quyết 107/2019/NQ-HĐND tỉnh quy định đối tượng áp dụng là Tổ chức thủy lợi cơ sở; cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở. Tuy nhiên, việc thành lập tổ chức thủy lợi cơ sở khó khăn do các hộ dân tham gia không cùng mục đích *(hộ liền kề không có nhu cầu; việc điều tiết nước của Tổ chức thủy lợi không đạt hiệu quả).*

+ Việc thu thuế xây dựng khi triển khai làm đường giao thông nông thôn là 4,5% trên tổng giá trị công trình, phần vốn của Nhà nước hỗ trợ là không hợp lý. Vì vốn của Nhà nước lại đi đóng thuế cho Nhà nước, đề nghị UBND tỉnh xem xét điều chỉnh cho phù hợp.

III. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo nghị quyết phê duyệt kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 (tại Tờ trình 2401/TTr-UBND ngày 30/11/2020)

Một số đại biểu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành chuyên môn có văn

bản hướng dẫn thống nhất để HĐND cấp huyện có cơ sở phê duyệt danh mục dự án đầu tư công năm 2021 vì tại Kỳ họp lần này, HĐND tỉnh chỉ xem xét, bố trí vốn cho những dự án đã được bố trí vốn cho giai đoạn đầu tư công 2016-2020 nhưng còn thiếu để chuyển tiếp qua năm 2021 nên sẽ rất khó khăn cho các huyện thông qua danh mục các dự án đầu tư công năm 2021.

2. Dự thảo Nghị quyết về việc thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (tại Tờ trình số 2347/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Có ý kiến cho rằng một số địa phương có kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng rất lớn so với tổng ước thu ngân sách cấp huyện năm 2020 và dự kiến phân bổ thu ngân sách năm 2021, trong đó có số tiền thu từ nguồn sử dụng đất tại một số huyện như sau:

+ Huyện Chư Păh: Ước thu ngân sách năm 2020: 57,216 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất: 30,863 tỷ. Dự kiến thu ngân sách năm 2021: 39,290 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất 12 tỷ. ***Kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự kiến năm 2021: 72,772 tỷ.***

+ Huyện Chư Prông: Ước thu ngân sách năm 2020: 76 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất: 28,5 tỷ. Dự kiến thu ngân sách năm 2021: 58,22 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất 10 tỷ. ***Kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng dự kiến năm 2021: 37,18 tỷ.***

+ Huyện Krông Pa: Ước thu ngân sách năm 2020: 43,4 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất: 19 tỷ. Dự kiến thu ngân sách năm 2021: 35,17 tỷ; trong đó, tiền sử dụng đất 10,2 tỷ. ***Kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2021: 32 tỷ.***

Đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết thuyết minh, giải trình, làm rõ căn cứ để bố trí ngân sách cấp huyện cho việc bồi thường giải phóng mặt bằng năm 2021.

- Đối với dự án xây dựng Nghĩa trang tại mỗi làng, mỗi xã, đại biểu đề nghị UBND tỉnh nên cân nhắc việc quy hoạch cụ thể nghĩa trang tại làng, xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số cần gắn liền tập tục, văn hóa của làng, xã.

- Có đại biểu cho rằng, cần có quy hoạch tập trung đối với Nghĩa trang, xây dựng định hướng sử dụng nghĩa trang chung và có phương pháp tuyên truyền để định hướng về việc sử dụng nghĩa trang chung cho phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và tuân thủ Luật Bảo vệ môi trường.

3. Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021 (tại Tờ trình số 2350/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

- Đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết thuyết minh, giải trình, làm rõ căn cứ để dự toán phân bổ "Kinh phí thực hiện giao rừng, cho thuê rừng" năm 2021 tại Mục 17, Biểu số 5 - Dự toán chi ngân sách nhà nước các huyện, thị xã, thành phố năm 2021 trong khi năm 2020 không bố trí phân bổ dự toán cho nội dung này.

- Các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh là đơn vị sự nghiệp đã thực hiện tự chủ tài chính 100% nhưng vẫn phân bổ kinh phí mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng nâng cao năng lực quản lý đất đai với số tiền 16 tỷ.

- Đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết giải trình, làm rõ việc phân bổ kinh phí sự nghiệp giáo dục đào tạo, nội dung thay đổi chương trình sách giáo khoa là thực hiện nhiệm vụ gì ?

4. Dự thảo Nghị quyết về việc đề nghị phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2019 (Tờ trình số 2337/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh)

- Tại Tờ trình UBND tỉnh có xin ý kiến HĐND tỉnh 03 nội dung: Đề nghị HĐND tỉnh thống nhất cho Ban Dân tộc tỉnh quyết toán kinh phí hỗ trợ mặt hàng chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số (muối I ốt) cho đồng bào dân tộc thiểu số mức 5kg/khẩu với số tiền **24.868,69** triệu đồng; kinh phí triển khai hỗ trợ phát triển sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo từ nguồn cân đối ngân sách địa phương năm 2019 (nguồn đảm bảo xã hội) mức 20 triệu đồng/hộ với số tiền **47.259,84** triệu đồng (áp dụng Nghị quyết số 94/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020).

- Tại Mục 3, phần III, Tờ trình số 2337/TTr-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh đề nghị "cho phép UBND tỉnh bố trí vốn đối ứng (vốn sự nghiệp) của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định (có tính đến yếu tố lồng ghép để thực hiện các chương trình có liên quan đến xây dựng nông thôn trên địa bàn tỉnh)", vì hiện nay Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 chỉ áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 và chưa có văn bản thay thế nên đề nghị HĐND tỉnh không thống nhất.

5. Dự thảo Nghị quyết Quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị -xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai *(Tờ trình số 2398/TTr-UBND ngày 27/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

- Đại biểu thống nhất với báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; tuy nhiên, có đại biểu lo lắng việc hợp nhất nhiệm vụ 04 chức danh: Tuyên giáo, Dân vận, Kiểm tra, Tổ chức vào 01 chức danh Văn phòng Đảng ủy là chưa phù hợp, cần cân nhắc kỹ vì mức hỗ trợ chức danh này thấp, dẫn đến trách nhiệm và tính gắn bó chính trị không cao, trong khi đó việc quản lý công tác cán bộ, đảng viên, các văn bản cần

tính bảo mật cao. Đồng thời, hiện nay nguồn cán bộ không chuyên trách ở cơ sở gần như không có, đề nghị UBND tỉnh cần có chính sách thu hút nguồn cán bộ cơ sở.

- Chức danh của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, có 14 chức danh. Tuy nhiên, trên thực tế khối lượng công việc của các tổ chức hội rất nhiều, nhưng tại dự thảo nghị quyết chỉ có 02 chức danh Chủ tịch hội (Hội người cao tuổi, Chữ thập đỏ), đề nghị bổ sung thêm chủ tịch Hội khuyến học vào chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Các báo cáo, dự thảo Nghị quyết còn lại đại biểu thống nhất theo nội dung thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và không có ý kiến.

Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thảo luận tại các tổ, một số ý kiến của Đại biểu trùng với ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Mười sáu – HĐND tỉnh đã được tổng hợp nên thư ký kỳ họp không tổng hợp trong báo cáo này. Vì thời gian tổng hợp ngắn nên không tránh khỏi những thiếu sót, có thể còn có ý kiến chưa tổng hợp hết, kính đề nghị đại biểu tiếp tục thảo luận tại hội trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

***Nơi nhận*:**
- Chủ tọa kỳ họp;
- Thư ký kỳ họp;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu VT-TH.

TM. THƯ KÝ KỲ HỌP
TRƯỞNG ĐOÀN

Vũ Tiến Anh